

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**TRƯỜNG THCS, THPT NAM VIỆT  
NĂM HỌC 2014-2015**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II**

**MÔN : VẬT LÝ LỚP 11**

Thời gian làm bài : 45 Phút

(không kể thời gian phát đề)

**ĐỀ 1**

**Họ và tên học sinh:**.....**Lớp:**.....

**Câu 1:(1.5 điểm).** Nêu đặc điểm và cách khắc phục đối với mắt cận thị và mắt viễn thị.

**Câu 2: (1.5 điểm)** Định nghĩa hiện tượng tự cảm , viết công thức tính độ tự cảm của ống dây , gọi tên , đơn vị các đại lượng

**Câu 3: (1.0 điểm).** Định nghĩa từ thông , viết biểu thức , tên đơn vị.

**Câu 4: (1.0 điểm).** Định nghĩa hiện tượng khúc xạ ánh sáng.

**Câu 5: (2.0 điểm).** Một thấu kính hội tụ có tiêu cự  $f = 20\text{cm}$ . Vật thật AB hình mũi tên đặt vuông góc với trục chính và cách thấu kính một đoạn 30cm, qua thấu kính cho ảnh A'B'.

a- Xác định vị trí, tính chất của ảnh cho bởi thấu kính.

b- Tìm số phóng đại ảnh. Cho vật AB có độ cao 7,5cm, tính độ cao của ảnh A'B'.

c- Vẽ ảnh.

**Câu 6: (1,5 điểm).** Chiếu một tia sáng đi từ một môi trường có chiết suất  $n_1 = 1,603$  ra ngoài không khí (chiết suất không khí  $n_2 = 1$ ). Biết góc khúc xạ ở ngoài không khí là  $60^\circ$ .

Lấy  $\sqrt{3} = 1,73$  .

a- Xác định góc tới.

b- Tính góc tới giới hạn ( $i_{gh}$ ) để hiện tượng phản xạ toàn phần xảy ra ở mặt phân cách giữa hai môi trường.

**Câu 7: (1.5 điểm).** Vật sáng AB đặt vuông góc với trục chính thấu kính hội tụ ở hai vị trí cách nhau 5cm, qua thấu kính đều cho ảnh cao gấp 4 lần vật. Tính tiêu cự của thấu kính.

-----**HẾT**-----



-----

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG THCS, THPT NAM VIỆT**

**ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II NĂM HỌC 2014-2015**

**MÔN : VẬT LÝ LỚP 11**

Thời gian làm bài : 45 Phút

(không kể thời gian phát đề)

**ĐỀ 2:**

**Họ và tên học sinh:**.....**Lớp:**.....

**Câu 1: (1.5 điểm).** Thế nào là điểm cực viễn, điểm cực cận và khoảng nhìn rõ của mắt?

**Câu 2: (1.0 điểm).** Hiện tượng cảm ứng điện từ là gì?

**Câu 3: (1.5 điểm) :** Phát biểu định luật xạ ánh sáng. Viết biểu thức.

**Câu 4: (1.0 điểm).** Định nghĩa và viết biểu thức từ thông . Ghi rõ tên , đơn vị các đại lượng.

**Câu 5: (1.5 điểm).** Chiếu một tia sáng đi từ một môi trường có chiết suất  $n_1 = 1,603$  ra ngoài không khí (chiết suất không khí  $n_2 = 1$ ). Biết góc khúc xạ ở ngoài không khí là  $60^\circ$ .

Lấy  $\sqrt{3} = 1,73$  .

a- Xác định góc tới.

b- Tính góc tới giới hạn ( $i_{gh}$ ) để hiện tượng phản xạ toàn phần xảy ra ở mặt phân cách giữa hai môi trường.

**Câu 6: (2.0 điểm).** : Một thấu kính phân kì có tiêu cự  $f = -15cm$

a- Vật thật AB (hình mũi tên) đặt vuông góc với trục chính và trước thấu kính một đoạn 30cm.

- Xác định vị trí của ảnh. Tính số phóng đại ảnh, xác định độ cao của ảnh  $A'B'$  , biết vật  $AB = 9cm$ .
- Vẽ ảnh.

b- Để tạo ảnh có chiều cao bằng  $\frac{1}{2}$  lần vật thì vật phải đặt trước thấu kính một đoạn bao nhiêu?

**Câu 7: (1.5 điểm).** Vật sáng  $AB = 2cm$  đặt vuông góc trục chính, ở trước một thấu kính hội tụ L có tiêu cự  $f = 40cm$  và cách thấu kính 20cm.

a- Gọi  $A'B'$  là ảnh của  $AB$  qua thấu kính L. Tìm vị trí, tính chất (thật, ảo), chiều và

độ lớn của ảnh  $A'B'$  .

b- Giữ nguyên vị trí của thấu kính L, di chuyển vật dọc theo trục chính. Tính khoảng cách giữa vật và ảnh khi ảnh  $A'B' = 2\text{cm}$ .

-----**HẾT**-----